CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ
Quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ

Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực kể từ ngày 01/12/2022.

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Khoản 1, Điều 37, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ;

Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ[1].

Chương I
CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

[1] Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có căn cứ ban hành như sau:

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ;

Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ.

Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 09:20 28/10/2022 - Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 09:20 28/10/2022 - Vương Thị

Thông tư này quy định về nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và trao tặng Kỷ niệm chương cho các cá nhân có nhiều đóng góp cho ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Các loại Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ

1. Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ là hình thức tặng thưởng của Bộ trưởng Bộ Nội vụ để ghi nhận thành tích, sự cống hiến của các cá nhân có đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của Bộ Nội vụ.

2. Các loại Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ

a) Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp ngành Tổ chức nhà nước";

b) Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thi đua, Khen thưởng";

c) Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo";

d) Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn thư, Lưu trữ".

Điều 3. Nguyên tắc xét tặng Kỷ niệm chương

1. Kỷ niệm chương chỉ xét tặng một lần cho cá nhân, không có hình thức truy tặng. Cá nhân trong quá trình công tác có thể được tặng nhiều loại Kỷ niệm chương.

2. Việc xét tặng Kỷ niệm chương thực hiện theo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và trao tặng Kỷ niệm chương được quy định tại Thông tư này, đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai và kịp thời.

3. Bộ Nội vụ xét tặng Kỷ niệm chương vào dịp kỷ niệm ngày truyền thống của các ngành và xét tặng đột xuất đối với các trường hợp đặc biệt.

Điều 4. Kinh phí phục vụ tặng Kỷ niệm chương

1. Kinh phí phục vụ tặng Kỷ niệm chương bao gồm: kinh phí chi cho việc in chứng nhận Kỷ niệm chương, chế tác logo biểu trưng của ngành, hộp, khung và kinh phí khác (nếu có).

2. Kinh phí in chứng nhận Kỷ niệm chương và chế tác biểu trưng (logo) và kinh phí khác được trích từ kinh phí cấp cho: Văn phòng Bộ đối với Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp ngành Tổ chức nhà nước"; Ban Tôn giáo Chính phủ đối với Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo"; Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đối với Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thi đua, Khen thưởng"; Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đối với Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn thư, Lưu trữ".

Điều 5. Quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc tặng Kỷ niệm chương

1. Cá nhân được Bộ Nội vụ tặng Kỷ niệm chương được nhận Giấy chứng nhận Kỷ niệm chương và biểu trưng (logo) của ngành, lĩnh vực.

3/10/2022 - Vương Thị Hà Vụ Pháp chế - 05:20 23/10/2022 - Vương Thị Hà Vụ Pháp chế - 09:20 23/10/2022 - Vương Thị

2. Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương có trách nhiệm tiếp tục gìn giữ và phát huy truyền thống của Bộ Nội vụ, gương mẫu thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Tổ chức đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương phải thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về trình tự, thủ tục, thời hạn gửi và đảm bảo tính chính xác của hồ sơ theo quy định của Thông tư này và các quy định khác có liên quan về thi đua, khen thưởng.

4. Người xác nhận thành tích, cá nhân có báo cáo không trung thực về tiêu chuẩn, điều kiện để được xét tặng Kỷ niệm chương thì bị xử lý theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về việc đề nghị và xét tặng Kỷ niệm chương theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương II
ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

Điều 6. Đối tượng xét tặng Kỷ niệm chương

1. Cá nhân đã và đang công tác trong các ngành Tổ chức nhà nước; Thi đua, khen thưởng; Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo; Văn thư, Lưu trữ:

a)[2] Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp ngành Tổ chức nhà nước":

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động công tác trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Nội vụ, gồm: Các Vụ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Ban cán sự đảng Bộ, Cơ quan chuyên trách Đảng ủy Bộ, Văn phòng Công đoàn Bộ, Văn phòng Đoàn Thanh niên Bộ, Viện Khoa học Tổ chức nhà nước, Tạp chí Tổ chức nhà nước, Trung tâm Thông tin.

Công chức, viên chức làm công tác tổ chức cán bộ tại các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ, gồm: Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương, Ban Tôn giáo Chính phủ, Học viện Hành chính Quốc gia.

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác tổ chức cán bộ tại các bộ, ban, ngành, các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; các tổng công ty, tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.

Công chức, viên chức chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác tổ chức cán bộ tại các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội

[2] Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 09:00:20 28/10/2022 - Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 09:00:20 28/10/2022 - Vương Thị Hà

cấp tỉnh và các đơn cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Công chức, người lao động công tác trong lĩnh vực Tổ chức nhà nước tại Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Công chức công tác trong lĩnh vực Tổ chức nhà nước thuộc Phòng Nội vụ các huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

Cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác tổ chức cán bộ tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh.

b) Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thi đua, Khen thưởng":

Lãnh đạo và thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng trung ương, Hội đồng Thi đua, khen thưởng các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, Hội đồng Thi đua, khen thưởng các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Công chức, viên chức, nhân viên và người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Công chức, viên chức người lao động công tác tại Ban (Phòng)[3] Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố; công chức, cán bộ, công chức chuyên trách, kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng tại Phòng Nội vụ các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng tại các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; các tổng công ty, tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.

Cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng tại các sở, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương;

Cán bộ, công chức chuyên trách, kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng tại HĐND - UBND các xã, phường, thị trấn; HĐND - UBND các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; HĐND - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

c)[4] Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo":

Công chức, viên chức, người lao động công tác tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Ban Tôn giáo Chính phủ.

---

[3] Từ "(Phòng)" được bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

[4] Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

Vụ Pháp chế 09:20 28/10/2022 - Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế 09:20 28/10/2022 - Vương Thị Hà

Công chức, người lao động công tác tại các ban, phòng Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ hoặc trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Công chức chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo tại các Phòng Nội vụ hoặc phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cán bộ, công chức kiêm nhiệm công tác tín ngưỡng, tôn giáo tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cán bộ, công chức, người lao động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác tín ngưỡng, tôn giáo tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Cá nhân tham gia các Tổ công tác tín ngưỡng, tôn giáo các cấp được tính vào thời gian kiêm nhiệm làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo."

d)[5] Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn thư, Lưu trữ":

Công chức, viên chức, người lao động công tác tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước.

Công chức, viên chức, người lao động công tác tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ hoặc Phòng tham mưu giúp Sở Nội vụ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ và tại các Trung tâm Lưu trữ lịch sử của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Công chức làm công tác tham mưu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ cấp huyện.

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác văn thư, lưu trữ trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp; các tổng công ty, tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.

2.[6] Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; lãnh đạo các bộ, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; lãnh đạo các tổng công ty, các tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; lãnh đạo các cục, tổng cục thuộc bộ, ngành; lãnh đạo các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; lãnh đạo các huyện, quận, thị

---

[5] Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

[6] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 09:20 28/10/2022

xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có công lao đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển chung của Bộ Nội vụ hoặc một trong các ngành, lĩnh vực: Tổ chức nhà nước; Thi đua, khen thưởng; Tín ngưỡng, Tôn giáo; Văn thư, Lưu trữ.

3. Cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài có công xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị toàn diện với Bộ Nội vụ hoặc một trong các lĩnh vực: Tổ chức nhà nước; Thi đua, khen thưởng; Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo; Văn thư, Lưu trữ.

4.[7] Công dân có công lao đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển chung của Bộ Nội vụ hoặc một trong các ngành, lĩnh vực: Tổ chức nhà nước; Thi đua, khen thưởng; Tín ngưỡng, Tôn giáo; Văn thư, Lưu trữ.

5.[8] Các trường hợp khác theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện xét tặng Kỷ niệm chương[9]

1. Đối với các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 6:

a) Hoạt động chuyên trách từ đủ 15 năm trở lên hoặc hoạt động kiêm nhiệm từ đủ 20 năm trở lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm. Trường hợp được cử đi học tập hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự thì thời gian đi học, thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương. Trường hợp cá nhân không công tác liên tục thì thời gian xét tặng Kỷ niệm chương được cộng dồn thời gian thực tế cá nhân công tác trong ngành Nội vụ.

b) Trường hợp cá nhân hoạt động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm không liên tục thì quy đổi theo thời điểm trình hồ sơ như sau: 01 năm hoạt động kiêm nhiệm được quy đổi bằng 09 tháng hoạt động chuyên trách.

c) Đối với các cá nhân có quá trình công tác trong các ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, nếu thời gian công tác của mỗi ngành, lĩnh vực không đủ thời gian để xét tặng Kỷ niệm chương về từng ngành, lĩnh vực thì tổng thời gian công tác trong các ngành, lĩnh vực của cá nhân đó được tính để xét tặng

---

[7] Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

[8] Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

[9] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

Vụ Pháp chế - 09:20 28/10/2022 - Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 09:20 28/10/2022 - Vương Thị Hà

Kỷ niệm chương và được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương về ngành, lĩnh vực hiện đang công tác (hoặc trước khi nghỉ hưu).

2. Đối với các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 6:

a) Lãnh đạo Đảng, Nhà nước có công lao đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển của Bộ Nội vụ.

b) Lãnh đạo bộ, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; Bí thư, Phó Bí thư tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc trung ương; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; lãnh đạo các tổng công ty, các tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; lãnh đạo Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Có thời gian giữ chức vụ từ đủ 05 năm trở lên.

c) Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc, Phó Giám đốc sở, ban, ngành và tương đương; Bí thư, Phó Bí thư huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện: Có thời gian giữ chức vụ từ đủ 10 năm trở lên phụ trách 01 trong 04 lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ.

d) Lãnh đạo hoặc thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng trung ương: Kiêm nhiệm từ đủ 05 năm trở lên; lãnh đạo hoặc thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp bộ, cấp tỉnh: Kiêm nhiệm từ đủ 10 năm trở lên.

đ) Thời gian giữ chức vụ được tính để xét tặng Kỷ niệm chương được cộng dồn nếu cá nhân không phụ trách liên tục các ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ.

3. Đối với các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 6:

Có thành tích xuất sắc trong việc củng cố quan hệ hợp tác quốc tế, đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của ngành hoặc lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ.

4. Đối với các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 6:

Cá nhân có sáng kiến, giải pháp, công trình khoa học được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, có giá trị thực tiễn, đóng góp thiết thực, hiệu quả cho sự phát triển của ngành Nội vụ; cá nhân hiến tặng tài liệu cho các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia; cá nhân có giúp đỡ, ủng hộ về tài chính hoặc vật chất cho sự phát triển của Bộ Nội vụ hoặc một trong các lĩnh vực: Tổ chức nhà nước; Thi đua, khen thưởng; Tín ngưỡng, Tôn giáo; Văn thư, Lưu trữ.

Điều 8. Đối tượng chưa được xét tặng Kỷ niệm chương

1. Cá nhân đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc có liên quan đến các vụ án hình sự mà chưa có kết luận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Cá nhân đang trong thời gian thi hành một trong các hình thức kỷ luật. Thời gian chịu hình thức kỷ luật không được tính vào thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương.

Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 20:20 28/10/2022

3. Cá nhân đang trong quá trình điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

Điều 9. Đối tượng không được xét tặng Kỷ niệm chương

Cá nhân bị kỷ luật buộc thôi việc, bị truy cứu trách nhiệm hình sự và bị phạt tù.

Điều 10. Những trường hợp được ưu tiên xét tặng Kỷ niệm chương

Cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 6, được ưu tiên xét tặng Kỷ niệm chương như sau:

1. Cá nhân được khen thưởng:

a) Cá nhân được tặng danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang", "Anh hùng lao động", Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập các hạng được đề nghị xét tặng ngay sau khi có quyết định khen thưởng.

b) Cá nhân được tặng "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước", danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", Huân chương các loại (trừ các loại Huân chương nêu trên) được đề nghị xét tặng sớm hơn 05 năm so với thời gian quy định tại Khoản 1, Điều 7.

c) Cá nhân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được đề nghị xét tặng sớm hơn 3 năm so với thời gian quy định tại Khoản 1 Điều 7.

d) Các danh hiệu, hình thức khen thưởng để tính ưu tiên thời gian xét tặng Kỷ niệm chương phải được tặng và công nhận trong thời gian cá nhân công tác trong ngành; cá nhân được tặng nhiều danh hiệu, hình thức khen thưởng thì được tính thời gian ưu tiên của danh hiệu, hình thức khen thưởng cao nhất.

2.[10]

3. Cá nhân nữ được xét tặng sớm hơn 03 năm so với thời gian quy định.

4. Tính đến thời điểm nghỉ hưu, nếu cá nhân còn thiếu từ 01 đến dưới 12 tháng thời gian so với quy định thì được ưu tiên xem xét tặng Kỷ niệm chương trước khi nghỉ hưu.

Chương III
THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT TẶNG VÀ TỔ CHỨC TRAO TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

[10] Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 09:20 28/10/2022

Điều 11. Thủ tục xét tặng Kỷ niệm chương

1.[11] Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp ngành Tổ chức nhà nước"

Cơ quan làm công tác tổ chức cán bộ tại các bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương của các nhân thuộc thẩm quyền quản lý, do cơ quan, đơn vị nơi cá nhân trực tiếp công tác trình, lập hồ sơ đối với các cá nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, báo cáo cơ quan quản lý xem xét và gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 30/6 hàng năm.

2. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thi đua, Khen thưởng"

a) Đối với các cá nhân quy định tại Điểm b, Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 6: Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng của bộ, ngành, đoàn thể trung ương; các tổng công ty, tập đoàn kinh tế nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; Sở Nội vụ (Ban hoặc Phòng Thi đua - Khen thưởng)[12] các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp nhận hồ sơ của các đơn vị, đối chiếu với tiêu chuẩn, lập hồ sơ các cá nhân đủ tiêu chuẩn, báo cáo lãnh đạo cùng cấp xem xét, gửi Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trước ngày 10/4 hàng năm.

b) Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổng hợp, thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương, gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 10/5 hàng năm.

3.[13] Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo":

a) Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng của các bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; Ban Tôn giáo Chính phủ; Sở Nội vụ hoặc cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương của các nhân thuộc thẩm quyền quản lý, do cơ quan, đơn vị nơi cá nhân trực tiếp công tác trình, lập hồ sơ đối với các cá nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, báo cáo cơ quan quản lý xem xét và gửi về Ban Tôn giáo Chính phủ trước ngày 30/4 hàng năm;

---

[11] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

[12] Cụm từ "(Ban hoặc Phòng Thi đua – Khen thưởng)" được bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

[13] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 08:20 28/10/2022 - Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 08:20 28/10/2022 - Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 08:20 28/10/2022

b) Ban Tôn giáo Chính phủ tổng hợp, thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương, gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 30/5 hàng năm.

4.[14] Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn thư, Lưu trữ":

a) Văn phòng các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ; Viện Kiểm sát nhân dân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước; Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng các tổ chức chính trị - xã hội; Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; tổng công ty, tập đoàn kinh tế nhà nước tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương của các cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ quan tổ chức theo ngành dọc, kiểm tra, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định, lập hồ sơ các cá nhân đủ tiêu chuẩn báo cáo cơ quan quản lý xem xét và gửi về Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước trước ngày 30/8 hàng năm.

b) Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước tổng hợp, thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương, gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 30/10 hàng năm.

5. Phòng Thi đua, Khen thưởng và Truyền thông, Văn phòng Bộ Nội vụ tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị của Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nội vụ; Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương; Ban Tôn giáo Chính phủ; Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước; các Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, báo cáo Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ Nội vụ xem xét, trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định.

Văn phòng Bộ Nội vụ tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị của các đơn vị, báo cáo Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ Nội vụ xem xét, trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị khen thưởng đầy đủ, đúng quy định của các đơn vị.[15]

Điều 12. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương[16]

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương gồm:

---

[14] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

[15] Đoạn "Văn phòng Bộ Nội vụ tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị của các đơn vị, báo cáo Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ Nội vụ xem xét, trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị khen thưởng đầy đủ, đúng quy định của các đơn vị" chuyển từ khoản 2 Điều 13 (đã được bổ sung) vào theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

[16] Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

a) Tờ trình đề nghị của đơn vị (theo mẫu tại Phụ lục I);

b) Danh sách đề nghị tặng Kỷ niệm chương (theo mẫu tại Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục IV);

c) Bản khai thành tích và quá trình công tác đối với cá nhân trong ngành (theo mẫu tại Phụ lục V);

d) Những trường hợp thuộc diện ưu tiên xét tặng được quy định tại Khoản 1, Điều 10 Thông tư này kèm theo bản sao Quyết định khen thưởng hoặc Bằng công nhận.

2. Số lượng hồ sơ gửi về Bộ Nội vụ:

a) Đối với Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp ngành Tổ chức nhà nước": 01 bộ.

b) Đối với Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thi đua, Khen thưởng", "Vì sự nghiệp Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo", "Vì sự nghiệp Văn thư, Lưu trữ": 02 bộ.

3. Hồ sơ đề nghị nghị khen thưởng gửi về Bộ Nội vụ, đồng thời gửi kèm hồ sơ điện tử (ở định danh ".doc" hoặc ".docx" đối với Tờ trình, danh sách; ở định dạng ".pdf" đối với báo cáo thành tích và các hồ sơ khác có liên quan; trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật Nhà nước)."

Điều 13. Tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương

1. Thời gian tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương vào dịp kỷ niệm ngày truyền thống của các ngành: Tổ chức nhà nước (28/8); Thi đua yêu nước (11/6); Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo (02/8) và Văn thư, Lưu trữ (03/01).

2. [17]

3. Cơ quan, tổ chức đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương có trách nhiệm tổ chức lễ trao tặng cho các cá nhân theo quy định hiện hành, đảm bảo trang trọng, thiết thực, tránh phô trương, hình thức, lãng phí.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH[18]

[17] Khoản này (đã được bổ sung) được chuyển vào khoản 5 Điều 11 theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022.

[18] Điều 3 và Điều 4 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022 quy định như sau:

"Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2022.

Điều 4. Điều khoản thi hành

28/10/2022 - Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 09:20 28/10/2022 - Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 09:20 28/10/2022 - Vương Thị

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020 và thay thế cho Thông tư số 01/2014/TT-BNV ngày 10/01/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xét tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Bộ Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ; các bộ, ngành, cơ quan trung ương; các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Mẫu giấy chứng nhận Kỷ niệm chương về các lĩnh vực sử dụng thống nhất theo một mẫu quy định tại Phụ lục số VI.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Nội vụ để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

BỘ NỘI VỤ

Số: 7 /VBHN-BNV

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2022

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ (để đăng tải);
- Vụ Pháp chế (để cập nhật CSDLQG);
- Lưu VT, VP (TĐKT&TT).

BỘ TRƯỞNG

Phạm Thị Thanh Trà

---

1. Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ; các bộ, ngành, cơ quan trung ương; các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Nội vụ để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.”

Vương Thị Hà - Vụ Pháp chế - 08:20 08/10/2022